



LỊCH THI LẠI HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025
Bậc đào tạo: CAO ĐẲNG LIÊN THÔNG - KHOÁ 2024 (C2)

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
1	24C2-CNÔ	0204000055		3	Động cơ đốt trong	2	17/03/2025	60	19H00	Trắc nghiệm trên giấy	L01-05
2	24C2-NNA	0204003761		2	Ngữ pháp Tiếng Anh nâng cao	2	17/03/2025	60	19H00	Trắc nghiệm trên giấy	
3	24C2-QDL; QKS; KLB	0204003777		3	Giao tiếp trong du lịch nâng cao	2	17/03/2025	60	19H00	Trắc nghiệm trên giấy	
4	24C2-TCĐ	0204003332		3	Nguyên lý thống kê	2	17/03/2025	60	19H00	Tự luận	
5	24C2-QTD	0204002452		1	Quản trị tài nguyên nhân sự	2	17/03/2025	60	19H00	Trắc nghiệm trên giấy	
6	24C2-VSL	0204000893		1	Vận hành và bảo trì hệ thống lạnh	2	17/03/2025	60	19H00	Trắc nghiệm trên giấy	
7	24C2-ĐĐT; ĐCN; CĐT	0204000091		9	Kỹ thuật số	2	17/03/2025	60	19H00	Trắc nghiệm trên giấy	
1	24C2-QDL	0204003780		1	Lập kế hoạch kinh doanh	3	18/03/2025	90	18H00	Tự luận	H1.3 - 08
2	24C2-KML; VSL	0204001931		1	Cơ sở kỹ thuật lạnh	3	18/03/2025	90	18H00	Tự luận	
3	24C2-KTD	0204003770		3	Đàm phán thương mại	3	18/03/2025	90	18H00	Tự luận	
4	24C2-CNÔ	0204000961		2	Kỹ thuật điện - điện tử	3	18/03/2025	60	18H00	Trắc nghiệm trên giấy	
5	24C2-ĐCN	0204000081		1	Kỹ thuật chiếu sáng	3	18/03/2025	90	18H00	Tự luận	
6	24C2-CCK; CTM	0204003768		5	Nguyên lý chi tiết máy	3	18/03/2025	90	18H00	Tự luận	
7	24C2-NTN	0204003764		1	Đọc 3	3	18/03/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	H1.3 - 08
8	24C2-QDL; KLB; QKS	0204002530		4	Dịch vụ chăm sóc khách hàng	3	18/03/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	
9	24C2-LGT	0204002875		1	Dịch vụ khách hàng	3	18/03/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	
10	24C2-ĐCN; ĐĐT	0204000039		4	Điện tử công suất	3	18/03/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	
11	24C2-CNÔ	0204002149		3	Lý thuyết gầm ô tô	3	18/03/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	
12	24C2-CCK; CTM	0204002266		1	Cơ kỹ thuật	3	18/03/2025	90	19H45	Tự luận	
1	24C2-KLB	0204002653		1	Điều hành hoạt động hàng ngày trong nhà hàng	4	19/03/2025	90	18H00	Tự luận	H1.3 - 08
2	24C2-TMD	0204003775		1	Văn hóa doanh nghiệp	4	19/03/2025	90	18H00	Tự luận	
3	24C2-QTD	0204002455		1	Quản trị chuỗi cung ứng	4	19/03/2025	90	18H00	Tự luận	
4	24C2-TCĐ	0204003169		1	Thanh toán quốc tế	4	19/03/2025	90	18H00	Tự luận	
5	24C2-TĐH	0204000295		5	Trang bị điện	4	19/03/2025	90	18H00	Tự luận	
6	24C2-KML; VSL	0204000211		11	Truyền nhiệt	4	19/03/2025	90	18H00	Tự luận	
7	24C2-LGT	0204003776		1	Luật vận tải và công ước quốc tế	4	19/03/2025	90	19H45	Tự luận	H1.3 - 08
8	24C2-TMD	0204003773		1	Quản trị học	4	19/03/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	
9	24C2-QKS	0204003643		1	Quản trị tiệc trong khách sạn	4	19/03/2025	90	19H45	Tự luận	
10	24C2-KML	0204003673		2	Nhiệt động kỹ thuật	4	19/03/2025	90	19H45	Tự luận	
11	24C2-ĐĐT	0204001291		3	Điện tử tương tự	4	19/03/2025	60	19H45	Trắc nghiệm trên giấy	
CÁC MÔN THI PHÒNG MÁY											
1	24C2-CTM; CCK	0204003767		3	Lập trình CNC	4	19/03/2025	120	18H00	Tự luận trên máy tính	L02-03
CÁC MÔN TIÊU LUẬN											
1	24C2-LTM	0204003111			Công nghệ và Dịch vụ Web						

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
2	24C2-TKD	0204003351			Kỹ thuật viết kịch bản và biên tập phim	SINH VIÊN LIÊN HỆ GIÁO VIÊN BỘ MÔN ĐỂ BIẾT THỜI GIAN NỘP BÀI					
3	24C2-DHD	0204003669			Nghệ thuật trang trí						
4	24C2-THU	0204000123			Phân tích và thiết kế hệ thống						
5	24C2-QTM	0204003789		3	Quản trị mạng Windows						
6	24C2-CMT	0204003795		2	Quản trị Windows Server						
7	24C2-QTM	0204003792		1	Thiết lập hệ thống mạng nâng cao						
8	24C2-TKD	0204002831			Trang trí 2						

LƯU Ý:
* ĐỐI VỚI CÁC MÔN THỰC HÀNH, ĐỒ ÁN SINH VIÊN THI LẠI LIÊN HỆ TRỰC TIẾP VỚI GIÁO VIÊN BỘ MÔN ĐỂ THỰC HIỆN BÀI THI LẠI.
* SINH VIÊN PHẢI THỰC HIỆN ĐỒNG PHỤC ĐÚNG QUY ĐỊNH VÀ MANG THEO THẺ SINH VIÊN HOẶC CĂN CƯỚC CÔNG DÂN ĐỂ CÁN BỘ COI THI KIỂM TRA.
* SINH VIÊN PHẢI ĐÓNG LỆ PHÍ THI LẠI TRƯỚC KHI THI.

PHÒNG KHẢO THÍ - ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG